

Số: /QĐ-XPHC

Tân Tri, ngày tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN TRI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC lập ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Phòng Kinh tế xã Tân Tri, tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Tân Tri tại Tờ trình số 13/TTr-PKT ngày 06/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: **Hoàng Văn Điệp;**

Giới tính: Nam;

Ngày, tháng, năm sinh: 11/12/1985;

Quốc tịch: Việt Nam;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Nơi ở hiện tại: thôn Nà Ghéo, xã Tân Tri, tỉnh Lạng Sơn;

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: Căn cước công dân số: 020085001334, cấp ngày: 11/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: chuyển đất trồng lúa sang loại đất khác trong nhóm đất nông nghiệp mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép với diện tích 40,0 m², cụ thể: Năm 2013, ông Hoàng Văn Điệp đã tự ý trồng cây lâu năm (mận, ổi) trên thửa đất số 615, tờ bản đồ số 81, diện tích 40,0m², mục đích sử dụng: đất chuyên trồng lúa (LUC), địa chỉ thửa đất tại thôn Nà Ghéo, xã Tân Tri, tỉnh Lạng Sơn. Đến thời điểm kiểm tra ngày 04 tháng 02 năm 2026, ông Hoàng Văn Điệp vẫn đang sử dụng thửa đất vào mục đích đất trồng cây lâu năm.

3. Quy định tại: điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng: không có.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: không có.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, mức phạt là: **2.500.000** đồng (*Viết bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): không áp dụng.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm do thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 8 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 8 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.

Số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ. Tuy nhiên, giá trị quyền sử dụng đất của loại đất sau khi vi phạm (G2) thấp hơn giá trị quyền sử dụng đất của loại đất trước khi vi phạm (G1), do đó không phát sinh số lợi bất hợp pháp khi thực hiện hành vi vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Hoàng Văn Điệp là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1

Quyết định này để chấp hành (*Phòng Kinh tế có trách nhiệm nhận và giao Quyết định này cho ông Hoàng Văn Điệp và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nội dung Quyết định*).

Ông Hoàng Văn Điệp có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Hoàng Văn Điệp không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp phạt thì cá nhân vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Ông Hoàng Văn Điệp bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Bắc Sơn, Lạng Sơn được ủy nhiệm thu tiền phạt vào tài khoản số 7111.4.1136991, mã chương 831, tiểu mục 4278 Kho bạc Nhà nước khu vực VI - Phòng Giao dịch số 09 trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này. Sau khi chấp hành nộp tiền phạt, ông Hoàng Văn Điệp phải gửi phiếu thu tiền nộp phạt về Ủy ban nhân dân xã Tân Tri (*thông qua Phòng Kinh tế xã để theo dõi, lưu hồ sơ theo quy định*).

b) Ông Hoàng Văn Điệp có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Bắc Sơn, Lạng Sơn để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kinh tế xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- CT, PCT UBND xã;
- Chi nhánh VP ĐKĐĐ khu vực Bắc Sơn;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Công an xã;
- Trang thông tin điện tử xã (để đăng tải);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

CHỦ TỊCH

Dương Thị Thanh Thịnh

Quyết định đã giao trực tiếp cho ông Hoàng Văn Điệp là cá nhân bị xử phạt vào hồi ... giờ ... phút, ngày

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Hoàng Văn Điệp